

KINH PHẬT DANH

QUYỂN 2

Nam-mô Chiên-đàn Hương Phật. Nam-mô Vô Cấu Tuệ Thâm Thanh Vương Phật. Nam-mô Đoạn Nhất Thiết Chướng Phật. Nam-mô Vô Lượng Quang Minh Phật. Nam-mô Tác Công Đức Phật. Nam-mô Phổ Hương Thượng Phật. Nam-mô Bất Khả Thắng Tần Tấn Thanh Vương Phật. Nam-mô Hàng Phục Kiêu Mạn Phật. Nam-mô Tỳ-bà-thi Phật. Nam-mô Thi-khí Phật. Nam-mô Tỳ-xá-phù Phật. Nam-mô Câu-lưu-tôn Phật. Nam-mô Câu-na-hàm Mâu-ni Phật. Nam-mô Ca-diếp Phật. Nam-mô Thích-ca Mâu-ni Phật. Nam-mô Thành Tựu Nhất Thiết Nghĩa Phật. Nam-mô Năng Tác Vô Úy Phật. Nam-mô Tịch Tĩnh Vương Phật. Nam-mô A-súc Phật. Nam-mô Lô-chí Phật. Nam-mô A-di-đà Phật. Nam-mô Ni-di Phật. Nam-mô Trụ Pháp Phật. Nam-mô Bảo Viêm Phật. Nam-mô Di-lưu Phật. Nam-mô Kim Cang Phật. Nam-mô Trì Pháp Phật. Nam-mô Dũng Mãnh Pháp Phật. Nam-mô Diệu Pháp Quang Minh Phật. Nam-mô Pháp Nguyệt Diện Phật. Nam-mô Trụ Pháp Phật. Nam-mô Pháp Tràng Phật. Nam-mô Pháp Oai Đức Phật. Nam-mô Pháp Tự Tại Phật. Nam-mô Thiện Trụ Pháp Phật. Nam-mô Pháp Tịch Tĩnh Phật. Nam-mô Thiện Trí Lực Phật. Nam-mô Di-lặc Đẳng Vô Lượng Phật. Nam-mô Tỳ-bà-thi Phật. Nam-mô Thi-khí Phật. Nam-mô Tỳ-xá-phù Phật. Nam-mô Câu-lưu-tôn Phật. Nam-mô Câu-na-hàm Mâu-ni Phật. Nam-mô Ca-diếp Phật. Nam-mô Thích-ca Mâu-ni Phật. Nam-mô A-di-đà Phật. Nam-mô Thiên Quang Chiếu Phật. Nam-mô Thắng Sắc Phật. Nam-mô Lạc Ý Phật. Nam-mô Đại Đạo Sư Phật. Nam-mô Đại Thánh Thiên Phật. Nam-mô Na-la-diên Phật. Nam-mô Thọ ĐỀ Phật. Nam-mô Từ Tha Phật. Nam-mô Tỳ-lô-giá-na Phật. Nam-mô Chiên-đàn Phật. Nam-mô Cụ Túc Phật. Nam-mô Hóa Hiện Phật. Nam-mô Thiện Hóa Phật. Nam-mô Thế Tự Tại Phật. Nam-mô Nhân Tự Tại Phật. Nam-mô Ma-hê-na Tự Tại Phật. Nam-mô Thắng Tự Tại Phật. Nam-mô Thập Lực Tự Tại Phật. Nam-mô Tỳ-đầu-la Phật. Nam-mô Ly Chư Úy Phật. Nam-mô Ly Chư Ưu Phật. Nam-mô Năng Phá Chư Tà Phật. Nam-mô Tấn Chư Tà Phật. Nam-mô Phá Dị Ý Phật. Nam-mô Trí Tuệ Nhạc Phật. Nam-mô Bảo Nhạc Phật. Nam-mô Di-lưu Nhạc Phật. Nam-mô Hàng Ma Phật. Nam-mô Thiện Tài Phật. Nam-mô Kiên Tài Phật. Nam-mô Kiên Tần Tấn Phật. Nam-mô Kiên Tinh Tấn Phật. Nam-mô Kiên Ta-la Phật. Nam-mô Kiên Tâm Phật. Nam-mô Kiên Dũng Mãnh Pháp Trận Phật. Nam-mô Phá Tranh Phật. Nam-mô Thật Thể Phật. Nam-mô Đàm-vô-kiệt Phật. Nam-mô Ni-thi-đà Phật. Nam-mô Ba-la-la Kiên Phật. Nam-mô Phổ Quang Phật. Nam-mô Phổ Hiền Phật. Nam-mô Thắng Hải Phật. Nam-mô Công Đức Hải Phật. Nam-mô Pháp Hải Phật. Nam-mô Hư Không Tịch Phật. Nam-mô Hư Không Công Đức Phật. Nam-mô Hư Không Khố Tạng Phật. Nam-mô Hư Không Tâm Phật. Nam-mô Hư Không Đa-la Phật. Nam-mô Vô Cấu Tâm Phật. Nam-mô Công Đức Lâm Phật.

Nam-mô Phóng Quang Thế Giới Trung Hiện Tại Thuyết Pháp Hư Không Thắng Ly Trần Vô Cấu Trần Bình Đẳng Nhân Thanh Tĩnh Công Đức Tràng Quang Minh Hoa Ba-đầu-ma Lưu Ly Quang Bảo Hương Tượng Thân Thắng Diệu La Vông Trang Nghiêm Đảnh Vô Lượng Nhật Nguyệt Quang Minh Chiếu Trang Nghiêm Nguyệt Thượng Trang

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nghiêm Pháp Giới Thiện Hóa Vô Chướng Ngại Vương Phật. Nam-mô Bỉ Phật Thế Giới Trung Bồ-tát Danh Vô Tỷ, Bỉ Phật Thọ Ký Bất Cứu Đắc A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề Phật Hiệu Chủng Chủng Quang Hoa Bảo Ba-đầu-ma Kim Sắc Thân Phổ Chiếu Trang Nghiêm Bất Trụ Nhân Phóng Quang Chiếu Thập Phương Thế Giới Tràng Vương Phật.

Nếu thiện nam, thiện nữ nào với lòng tin thọ trì, đọc tụng danh hiệu của chư Phật và Bồ-tát kia thì những người đó vượt khỏi cõi Diêm-phù-đề số kiếp như vi trần, đắc Đà-la-ni, và ở trong thân không có những bệnh hiểm nghèo.

Nam-mô Vô Lượng Công Đức Bảo Tập Lạc Thị Hiện Kim Quang Minh Sư Tử Tần Tấn Vương Phật. Nam-mô Sư Tử Tần Tấn Tâm Vân Thanh Vương Phật. Nam-mô Vô Cấu Thanh Tịnh Quang Minh Giác Bảo Hoa Bất Đoạn Quang Trang Nghiêm Vương Phật. Nam-mô Bảo Quang Nguyệt Trang Nghiêm Trí Công Đức Thanh Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Bảo Ba-đầu-ma Trí Thanh Tịnh Thượng Vương Phật. Nam-mô Ma Thiện Trụ Sơn Vương Phật. Nam-mô Quang Hóa Chủng Chủng Tần Tấn Vương Phật. Nam-mô Câu-tô-ma Phấn Tấn Vương Phật. Nam-mô Ba-đầu-ma Hoa Thượng Di-lưu Tràng Vương Phật. Nam-mô Pháp Tràng Không Câu-tô-ma Vương Phật. Nam-mô Ta-la Hoa Thượng Quang Vương Phật. Nam-mô vô cấu nhãn thượng quang vương Phật. Nam-mô Vô Cấu Ý Sơn Thượng Vương Phật. Nam-mô Chủng Chủng Lạc Thuyết Trang Nghiêm Vương Phật. Nam-mô Vô Ngại Dực Vương Thành Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Thiên Vân Lôi Thanh Vương Phật. Nam-mô Kim Quang Minh Sư Tử Tần Tấn Vương Phật. Nam-mô Thiện Tịch Trí Tuệ Nguyệt Thanh Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Thiện Trụ Ma-ni Sơn Vương Phật. Nam-mô Hoan Hỷ Tạng Thắng Sơn Vương Phật. Nam-mô Phổ Quang Thượng Thắng Công Đức Sơn Vương Phật. Nam-mô Công Đức Tạng Tăng Thượng Sơn Vương Phật. Nam-mô Đông Sơn Nhạc Vương Phật. Nam-mô Thiện Trụ Chư Thiên Tạng Vương Phật. Nam-mô Pháp Hải Triều Công Đức Vương Phật. Nam-mô Xưng Công Đức Sơn Vương Phật. Nam-mô Nhất Thiết Hoa Hương Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Ngân Tràng Cái Vương Phật. Nam-mô Lôi Đẳng Tràng Vương Phật. Nam-mô Nguyệt Ma-ni Quang Vương Phật. Nam-mô Ba-đầu-ma Thượng Tinh Tú Vương Phật. Nam-mô Vô Lượng Hương Thượng Vương Phật. Nam-mô Giác Vương Phật. Nam-mô Thượng Di-lưu Tràng Vương Phật. Nam-mô Ta-la Hoa Thượng Vương Phật. Nam-mô Nhân-đà-la Tràng Vương Phật. Nam-mô Sư Tử Tần Tấn Vương Phật. Nam-mô Câu-tô-ma Sinh Vương Phật. Nam-mô Vi Tế Hoa Phật. Nam-mô Thuyết Nghĩa Phật. Nam-mô Vô Lượng Tinh Tấn Phật. Nam-mô Vô Biên Di-lưu Phật. Nam-mô Ly Cấu Phật. Nam-mô Vô Lượng Nhân Phật. Nam-mô Vô Lượng Phát Hành Phật. Nam-mô Phát Hành Nan Thắng Phật. Nam-mô Vô Sở Phát Hành Phật. Nam-mô Vô Thượng Phát Hành Phật. Nam-mô Đoạn Chư Nạn Phật. Nam-mô Bất Định Nguyện Phật. Nam-mô Thiện Trụ Chư Nguyện Phật. Nam-mô Vô Niệm Thị Hiện Chư Hạnh Phật. Nam-mô Vô Lượng Thiện Căn Thành Tự Tại Chư Hạnh Phật. Nam-mô Vô Cấu Tần Tấn Phật. Nam-mô Bất Trụ Trụ Tần Tấn Phật. Nam-mô Diệu Sắc Phật. Nam-mô Vô Tướng Thanh Phật. Nam-mô Hư Không Tinh Tú Tăng Thượng Vương Phật. Nam-mô Chiên-đàn Thất Phật. Nam-mô Lạc Ý Phật. Nam-mô Thiện Hành Phật. Nam-mô Cảnh Giới Tự Tại Phật. Nam-mô Lạc Hạnh Phật. Nam-mô Lạc Giải Thoát Phật. Nam-mô Viễn Ly Bồ Úy Mao Thụ Phật. Nam-mô Thanh Tịnh Nhân Phật. Nam-mô Tấn Tịch Tịnh Phật. Nam-mô Thế Gian Khả Lạc Phật. Nam-mô Tùy Thế Gian Ý Phật. Nam-mô Tùy Thế Gian Nhân Phật. Nam-mô Bảo Vương Phật. Nam-mô Bảo Ái Phật. Nam-mô La-hầu-la Phật. Nam-mô La-hầu-la

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiên Phật. Nam-mô La-hầu-la Tịnh Phật. Nam-mô Bảo Tuệ Phật. Nam-mô Bảo Man Phật. Nam-mô Bảo Hình Phật. Nam-mô La Vọng Thủ Phật. Nam-mô Ma-ni Luân Phật. Nam-mô Giải Thoát Uy Đức Phật. Nam-mô Thiện Hành Phật. Nam-mô Đại Ái Phật. Nam-mô Nhân Diện Phật. Nam-mô Cát Phật. Nam-mô Mạn-đà-la Phật. Nam-mô Tịnh Thánh Phật. Nam-mô Tịnh Túc Phật. Nam-mô Ly Thai Phật. Nam-mô Hư Không Trang nghiêm Phật. Nam-mô Tập Công Đức Phật. Nam-mô Sư Tử Bộ Phật. Nam-mô Công Đức Hải Phật. Nam-mô Ma-ni Công Đức Phật. Nam-mô Quảng Công Đức Phật. Nam-mô Xưng Thành Phật. Nam-mô Đại Như Ý Luân Phật. Nam-mô Vô Úy Thượng Vương Phật. Nam-mô Câu-tô-ma Quốc Độ Phật. Nam-mô Công Đức Tràng Phật. Nam-mô Uy Đức Phật. Nam-mô Hoa Nhân Phật. Nam-mô Hỷ Thân Phật. Nam-mô Tuệ Quốc Độ Phật. Nam-mô Hỷ Oai Đức Phật. Nam-mô Ba-đầu-đà Trí Tuệ Tần Tấn Phật. Nam-mô Công Đức Tụ Phật. Nam-mô Tịch Diệt Tuệ Phật. Nam-mô Hàng Ma Phật. Nam-mô Vô Thượng Quang Phật. Nam-mô Pháp Tự Tại Phật. Nam-mô Đắc Thế Gian Công Đức Phật. Nam-mô Thật Đế Xưng Phật. Nam-mô Trí Thắng Phật. Nam-mô Trí Ái Phật. Nam-mô Đắc Trí Phật. Nam-mô Trí Tràng Phật. Nam-mô La Vọng Quang Tràng Phật.

Thiện nam, thiện nữ cùng tất cả chúng sinh, nếu ai muốn sống an ổn và hạnh phúc thì phải đọc tụng danh hiệu của chư Phật:

Nam-mô Ly Chư Vô Trí Ế Phật. Nam-mô Hư Không Bình Đẳng Tâm Phật. Nam-mô Thanh Tịnh Vô Cấu Phật. Nam-mô Thiện Vô Cấu Tạng Phật. Nam-mô Hỏa Viêm Tích Phật. Nam-mô Kiên Cố Hành Phật. Nam-mô Tinh Tấn Thanh Phật. Nam-mô Bất Ly Nhất Thiết Chúng Sinh Môn Phật. Nam-mô Đoạn Chư Quá Phật. Nam-mô Thành Tựu Quán Phật. Nam-mô Bình đẳng Tu-di Diên Phật. Nam-mô Vô Chướng Ngại Tinh Tấn Kiên Phật. Nam-mô Ta-la Hoa Hoa Vương Phật. Nam-mô Vô Lượng Công Đông Đức Vương Phật. Nam-mô Di-lưu Đẳng Vương Phật. Nam-mô Dực Vương Thanh Thanh Vương Phật. Nam-mô Phạm Thanh Vương Phật. Nam-mô Diệu Cổ Thanh Vương Phật. Nam-mô Long Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Thế Gian Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Đà-la-ni Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Thâm Vương Phật. Nam-mô Trị Chư Bệnh Vương Phật. Nam-mô Dực Vương Phật. Nam-mô Tượng Vương Phật. Nam-mô Đẳng Vương Phật. Nam-mô Thọ ĐỀ Vương Phật. Nam-mô Hỷ Vương Phật. Nam-mô Tinh Tú Vương Phật. Nam-mô Vân Vương Phật. Nam-mô Lôi Vương Phật. Nam-mô Ta-la Vương Phật. Nam-mô Ứng Vương Phật. Nam-mô Kiên Cố Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Công Đức Tụ Phật. Nam-mô Hoa Tụ Phật. Nam-mô Bảo Tụ Phật. Nam-mô Bảo Trụ Trì Đĩnh Liêu Phật. Nam-mô Trụ Trì Công Đức Phật. Nam-mô Trụ Trì Vô Chướng Lực Phật. Nam-mô Trụ Trì Địa Lực Tấn Khứ Phật. Nam-mô Trụ Trì Diệu Vô Cấu Vị Phật. Nam-mô Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm Sắc Trụ Trì Phật. Nam-mô Tự tại Chuyển Nhất Thiết Pháp Phật. Nam-mô Chuyển Pháp Luân Phật. Nam-mô Thắng Oai Đức Phật. Nam-mô Tịnh Oai Đức Phật. Nam-mô Thánh Oai Đức Phật. Nam-mô Ta-la Oai Đức Phật. Nam-mô Sư Tử Oai Đức Phật. Nam-mô Đại Oai Đức Phật. Nam-mô Bi Oai Đức Phật. Nam-mô Vô Cấu Oai Đức Phật. Nam-mô Địa Oai Đức Phật. Nam-mô Vô Cấu Lưu Ly Phật. Nam-mô Cấu Tý Phật. Nam-mô Vô Cấu Nhân Phật. Nam-mô Vô Cấu Diện Phật. Nam-mô Ba-đầu-ma Diện Phật. Nam-mô Nguyệt Diện Phật. Nam-mô Nhật Diện Phật. Nam-mô Nhật Oai Đức Trang Nghiêm Phật. Nam-mô Kim Sắc Phật. Nam-mô Kim Sắc Hình Phật. Nam-mô Khả Lạc Sắc Phật. Nam-mô Kim Sắc Liên Hoa Phật. Nam-mô Chiêm-bà-già Sắc Phật. Nam-mô Năng Dữ Lạc Phật. Nam-mô Năng Dữ Nhân Phật. Nam-mô Nan Thắng Phật. Nam-mô Nan Hàng Phục Phật. Nam-mô Đoạn Chư Ác Phật. Nam-mô

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nan Lương Phật. Nam-mô Nan Thành Phật. Nam-mô Câu-tô-ma Thành Phật. Nam-mô Cam Lộ Thành Phật. Nam-mô Bảo Thành Tự Phật. Nam-mô Công Đức Thành Tự Phật. Nam-mô Nhật Thành Tự Phật. Nam-mô Hoa Thành Tự Phật. Nam-mô Thành Tự Lạc Hữu Phật. Nam-mô Thành Tự Công Đức Phật. Nam-mô Đại Thắng Phật. Nam-mô Thượng Diệu Vương Phật. Nam-mô Vô Cấu Phật. Nam-mô Ly Chư Chướng Phật. Nam-mô Bà-lâu-na Phật. Nam-mô Dũng Mãnh Tiên Phật. Nam-mô Tinh Tấn Tiên Phật. Nam-mô Vô Cấu Tiên Phật. Nam-mô Kim Cang Tiên Phật. Nam-mô Quán Nhãn Phật. Nam-mô Vô Chướng Ngại Phật. Nam-mô Trụ Hư Không Phật. Nam-mô Trụ Thanh Tịnh Phật. Nam-mô Thiện Trụ Thanh Tịnh Công Đức Bảo Phật. Nam-mô Thiện Tích Phật. Nam-mô Thiện Tư Nghì Phật. Nam-mô Thiện Hóa Phật. Nam-mô Thiện Ái Phật. Nam-mô Thiện Nhãn Phật. Nam-mô Thiện Thân Phật. Nam-mô Thiện Hành Phật. Nam-mô Thiện Sinh Phật. Nam-mô Thiện Hoa Phật. Nam-mô Thiện Hương Phật. Nam-mô Thiện Thanh Phật. Nam-mô Thiện Tý Phật. Nam-mô Thiện Quang Phật. Nam-mô Thiện Sơn Phật. Nam-mô Bảo Sơn Phật. Nam-mô Công Đức Sơn Phật. Nam-mô Trí Sơn Phật. Nam-mô Thắng Sơn Phật. Nam-mô Thượng Sơn Phật. Nam-mô Quang Minh Trang Nghiêm Phật. Nam-mô Đại Quang Minh Trang Nghiêm Phật. Nam-mô Thanh Tịnh Trang Nghiêm Phật. Nam-mô Ba-đầu-ma Trang Nghiêm Phật. Nam-mô Thật Trung Phật. Nam-mô Kim Cang Hiệp Phật. Nam-mô Kim Cang Tề Phật. Nam-mô Toái Kim Cang Phật. Nam-mô Toái Kim Cang Kiên Phật. Nam-mô Hàng Phục Ma Phật. Nam-mô Bất Không Kiến Phật. Nam-mô Ái Kiến Phật. Nam-mô Hiện Kiến Phật. Nam-mô Thiện Kiến Phật. Nam-mô Đại Thiện Kiến Phật. Nam-mô Phổ Kiến Phật. Nam-mô Vô Cấu Kiến Phật. Nam-mô Kiến Bình Đẳng Bất Bình Đẳng Phật. Nam-mô Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật. Nam-mô Đoạn Nhất Thiết Chướng Ngại Phật. Nam-mô Đoạn Nhất Thiết Chúng Sinh Bệnh Phật. Nam-mô Nhất Thiết Thế Gian Ái Kiến Phật. Nam-mô Thượng Diệu Phật. Nam-mô Đại Trang Nghiêm Phật. Nam-mô Nhất Thiết Tam-muội Phật. Nam-mô Độ Nhất Thiết Nghi Phật. Nam-mô Độ Nhất Thiết Pháp Phật. Nam-mô Bất Thủ Chư Pháp Phật. Nam-mô Nhất Thiết Thanh Tịnh Phật. Nam-mô Nhất Thiết Nghĩa Thành Tự Phật. Nam-mô Nhất Thiết Thông Phật. Nam-mô Hoa Thông Phật. Nam-mô Ba-đầu-ma Thọ Đề Tần Tấn Thông Phật. Nam-mô Câu-tô-ma Thông Phật. Nam-mô Hải Trụ Trì Thắng Trí Tuệ Tần Tấn Thông Phật. Nam-mô Đa-ma-la Hoa Chiên-đàn Hương Thông Phật. Nam-mô Thường Quán Phật. Nam-mô Thường Vi Nhiễm Phật. Nam-mô Thường Bất Khinh Phật. Nam-mô Thường Ưu Phật. Nam-mô Thường Hỷ Phật. Nam-mô Thường Tiểu Hoan Hỷ Căn Phật. Nam-mô Thường Mãn Túc Thủ Phật. Nam-mô Thường Cử Thủ Phật. Nam-mô Thường Hiệt Tuệ Phật. Nam-mô Thường Tu Hành Phật. Nam-mô Thường Tinh Tấn Phật. Nam-mô Ni-câu-luật Phật. Nam-mô A-thức-ca Phật. Nam-mô Kim Sắc Luật Phật. Nam-mô Hoa Khai Phật. Nam-mô Thiện Quyết Định Phật. Nam-mô Ba-đầu-ma Quang Phật. Nam-mô Hoa Thân Phật. Nam-mô Thủ Cước Nhu Nhuyễn Xúc Thân Phật. Nam-mô Nhật Luân Phật. Nam-mô Khai Mãn Túc Phật. Nam-mô Tướng Thân Thân Phật. Nam-mô Thắng Oai Đức Phật. Nam-mô Vô Cấu Thân Phật. Nam-mô Ba-đầu-ma Hoa Thân Phật. Nam-mô Đắc Vô Ngại Phật. Nam-mô Nguyễn Đắc Mãn Túc Phật. Nam-mô Đắc Phổ Chiếu Thanh Tịnh Phật. Nam-mô Đắc Đại Vô Úy Phật. Nam-mô Chí Đại Phật. Nam-mô Chí Đại Tinh Tấn Cứu Cánh Phật. Nam-mô Đại Cảnh Giới Phật.

Tiếp theo danh lễ mười hai bộ loại Tôn kinh Đại Tạng Pháp Luân:

Nam-mô Văn-thù-sư-lợi Phật Đô Nghiêm Tịnh kinh. Nam-mô Nhu Thủ Bồ-tát Vô Thượng Thanh Tịnh Phần Vệ kinh. Nam-mô Đại Thừa Đồng Tánh kinh. Nam-mô Đại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thừa Tập Thí Dụ kinh. Nam-mô Chư Pháp Vô Hành kinh. Nam-mô A-súc Phật Quốc kinh. Nam-mô Ban-chu Tam-muội kinh. Nam-mô Liên Hoa Diện kinh. Nam-mô Đông Phương Tối Thắng Đấng Vương Như Lai kinh. Nam-mô Ca-diếp kinh. Nam-mô Chư Pháp Tối Thượng Vương kinh. Nam-mô Khổng Tước Vương Đà-la-ni kinh. Nam-mô Phát Giác Tịnh Tâm kinh. Nam-mô Vô Thượng Y kinh. Nam-mô Duy Thức kinh. Nam-mô Vị Tăng Hữu Nhân Duyên kinh. Nam-mô Duyên Sinh kinh. Nam-mô Thành Cụ Quang Minh Định Ý kinh. Nam-mô Thái Tử Tu Thái Noa kinh. Nam-mô Thái Tử Mộ Phách kinh. Nam-mô Tu Lại kinh. Nam-mô Kim Sắc Vương kinh. Nam-mô Độc Chứng Tư Thệ Tam-muội kinh. Nam-mô Ma-ha Ma-tà kinh. Nam-mô Đại Phương Đẳng Như Lai Tạng kinh. Nam-mô Như Lai Phương Tiện Thiện Xảo Chú kinh. Nam-mô Thắng Man Sư Tử Hống Nhất Thừa Đại Phương Tiện kinh. Nam-mô Tu-ma-đề Bồ-tát kinh. Nam-mô Hy Hữu Kiều Lượng Công Đức kinh. Nam-mô Phạm Nữ Thủ Ý kinh. Nam-mô Sai-ma-bà-đế Thọ Ký kinh. Nam-mô Nguyệt Minh Bồ-tát kinh. Nam-mô Diệt Thập Phương Minh kinh. Nam-mô Xuất Sinh Bồ-đề Tâm kinh. Nam-mô Phổ Môn Phẩm kinh. Nam-mô Bồ-tát Thập Trụ kinh. Nam-mô Thương Chủ Thiên Tử kinh. Nam-mô Tâm Minh Nữ kinh. Nam-mô Nguyệt Đẳng Tam-muội kinh. Nam-mô Bất Tư Nghì Quang Bồ-tát Sở Thuyết kinh. Nam-mô Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát Vấn Thự kinh. Nam-mô Đức Quang Thái Tử kinh. Nam-mô Thí Đẳng Công Đức kinh. Nam-mô Bồ-tát Ha Sắc Dục kinh. Nam-mô Nhân Bản Dục Sinh kinh. Nam-mô Bất Tăng Bất Giảm kinh. Nam-mô Phật Ngữ kinh. Nam-mô Vô Tự Bảo Nhiếp kinh. Nam-mô Như Lai Sư Tử Hống kinh. Nam-mô Thập Pháp kinh.

Kính lễ các Đại Bồ-tát trong mười phương:

Nam-mô Phát Tâm Tắc Chuyển Pháp Luân Bồ-tát. Nam-mô Nhất Thiết Thanh Sai Biệt Lạc Thuyết Bồ-tát. Nam-mô Sơn Lạc Thuyết Bồ-tát. Nam-mô Đại Hải Ý Bồ-tát. Nam-mô Đại Sơn Bồ-tát. Nam-mô Ái Kiến Bồ-tát. Nam-mô Hoan Hỷ Vương Bồ-tát. Nam-mô Vô Biên Quán Bồ-tát. Nam-mô Vô Biên Quán Hạnh Bồ-tát. Nam-mô Phá Tà Kiến Ma Bồ-tát. Nam-mô Vô Ưu Đức Bồ-tát. Nam-mô Thành Tựu Nhất Thiết Nghĩa Bồ-tát. Nam-mô Sư Tử Bồ-tát. Nam-mô Thiện Trụ Ý Bồ-tát. Nam-mô Vô Tỷ Tâm Bồ-tát. Nam-mô Na-la Đức Bồ-tát. Nam-mô Nhân-đà-la Đức Bồ-tát. Nam-mô Hải Thiên Bồ-tát. Nam-mô Bạt-đà-ba-la Bồ-tát. Nam-mô Dực Vương Bồ-tát. Nam-mô Lô-xá-na Bồ-tát. Nam-mô Nguyệt Quang Bồ-tát. Nam-mô Ba-đầu-ma Thắng Bồ-tát. Nam-mô Trí Sơn Bồ-tát. Nam-mô Thánh Tạng Bồ-tát. Nam-mô Bất Xả Hành Bồ-tát. Nam-mô Bất Không Kiến Bồ-tát. Nam-mô Diệu Thanh Bồ-tát. Nam-mô Diệu Thanh Hống Bồ-tát. Nam-mô Thường Vi Tiểu Tịch Căn Bồ-tát. Nam-mô Ba-đầu-ma Đạo Thắng Bồ-tát. Nam-mô Quảng Tư Duy Bồ-tát. Nam-mô Ưu-ba-la Nhãn Bồ-tát. Nam-mô Khả Củng Dường Bồ-tát. Nam-mô Thường Úc Bồ-tát. Nam-mô Trụ Nhất Thiết Bi Kiến Bồ-tát. Nam-mô Đoạn Nhất Thiết Ác Pháp Bồ-tát. Nam-mô Trụ Nhất Thiết Thanh Bồ-tát. Nam-mô Trụ Nhất Thiết Hữu Bồ-tát. Nam-mô Trụ Phật Thanh Bồ-tát.

Quy mạng vô lượng, vô biên các Đại Bồ-tát trong thế giới khắp mười phương như thế.

Kính lễ Thanh văn, Duyên giác và tất cả Hiền thánh.

Nam-mô Văn Bích-chi-phật. Nam-mô Trí Thân Bích-chi-phật. Nam-mô Tỳ-da-ly Bích-chi-phật. Nam-mô Câu-bồ-tát-la Bích-chi-phật. Nam-mô Bà-tẩu-đà-la Bích-chi-phật. Nam-mô Vô Độc Tịnh Tâm Bích-chi-phật. Nam-mô Thật Vô Cấu Bích-chi-phật. Nam-mô Phước Đức Bích-chi-phật. Nam-mô Hắc Bích-chi-phật. Nam-mô Duy Hắc

Bích-chi-phật.

Quy mạng vô lượng, vô biên Bích-chi-phật như thế.

Đảnh lễ Tam bảo xong, tiếp theo sám hối.

Luận về pháp sám hối: Sám hối vốn là sửa đổi những điều đã qua, thực hiện những việc chưa đến, diệt trừ điều ác, phát triển điều thiện. Người sống trong thế gian, ai mà không có lỗi lầm. Bậc hữu học mất chánh niệm phiền não còn nổi lên, A-la-hán còn bị tập khí làm động thân, khẩu, huống gì người phạm tục sao tránh khỏi lỗi lầm. Những người có trí biết trước liền ăn năn hối cải, người ngu thì che giấu, tội lỗi càng chồng chất thêm, cứ chất chứa mãi không biết lúc nào mới tỉnh ngộ. Nếu ai biết hổ thẹn, phát lộ sám hối, không chỉ diệt trừ được tội lỗi mà còn tăng thêm vô lượng công đức, xây dựng quả vị Niết-bàn vi diệu của Như Lai. Nếu người nào muốn thực hành pháp này, trước hết, thân phải nghiêm trang tề chỉnh, chiêm ngưỡng tôn tượng, bên trong khởi tâm cung kính duyên với pháp tướng, hết lòng thành khẩn suy nghĩ hai điều:

Tự nghĩ: Thân mạng của ta đây khó giữ gìn mãi được, một mai tan rã không biết lúc nào có lại được thân này? Nếu không gặp được chư Phật cùng các bậc Hiền thánh, mà bỗng nhiên lại gặp bạn ác, tạo thêm nhiều tội lỗi, thì sẽ bị đọa vào hố sâu đường hiểm.

Tự nghĩ: Tuy trong đời này ta gặp được chánh pháp của Như Lai, làm đệ tử Phật, phép tắc của một đệ tử là phải kế thừa dòng Thánh, ở trong pháp thiện, tẩy sạch ba nghiệp thân, khẩu, ý mà nay chúng ta tự làm điều ác lại còn che giấu, nói người khác không biết, cho là người kia không thấy, giấu kín trong lòng, ngang nhiên không biết hổ thẹn. Như thế thật là một điều hết sức ngu hoặc trong thiên hạ. Vậy thì, hiện tại có chư Phật, chư Đại Bồ-tát cùng các vị Trời, Thần tiên trong mười phương, lúc nào mà không dùng Thiên nhãn thanh tịnh nhìn thấy tội lỗi của chúng ta đã tạo. Vả lại, các vị thần linh ở chốn u minh ghi chép tội phước không sai một mảy may.

Luận về những người đã gây nên tội lỗi, thì sau khi họ chết bị ngục tốt đầu trâu bắt thân hồn đem nộp cho Diêm vương để tra xét điều phải trái. Bấy giờ, tất cả các người oán thù đang đứng trước mặt làm chứng. Họ nói: “Ông trước kia đã mổ giết tôi, xào, nấu, hầm, nướng tôi.” Hoặc nói: “Trước đây, ông cướp đoạt lấy hết tài sản của tôi, chia lia quyến thuộc tôi. Nay tôi mới có dịp ở trước người làm chứng. Còn dám chối cãi nữa không? Thôi, hãy nhận hết những tội lỗi trước của mình làm đi.”

Trong kinh có nói: Trong địa ngục không bao giờ xử oan. Trong cuộc sống hàng ngày, người nào gây nên tội lỗi gì, tuy đã quên mất, nhưng khi chết, tất cả những tướng trạng ở chỗ gây điều ác lúc sinh thời liền hiện ra trước mặt, nói: “Trước đây ông ở bên tôi tạo những tội lỗi như thế, nay làm sao ông che giấu được. Lúc đó, tội nhân không còn chỗ nào che giấu được. Bấy giờ vua Diêm-ma-la nghiên rằng quả trách rồi cho vào địa ngục, trải qua vô số kiếp không có cách gì thoát ra được. Việc này chẳng phải xa lạ, cũng không có quan hệ gì với người khác, mình tự gây ra thì tự mình phải chịu lấy. Dù là thân thích như cha con, một khi quả báo đối mặt cũng không thay thế cho nhau được. Vì vậy, ngày nay chúng con được làm thân người khỏe mạnh, không bệnh tật, nên gắng sức tu hành tranh đua cùng thọ mạng, sinh lòng sợ hãi, một khi cái chết đến thì hối hận không kịp. Vì thế, chúng con dốc lòng quy mạng mười phương chư Phật.

Nam-mô Đông phương Pháp Nghi Tịnh Quang Phật.

Nam-mô Nam phương Vô Ưu Công Đức Phật.

Nam-mô Tây phương Hoa Nghiêm Thần Thông Phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nam-mô Bắc phương Nguyệt Điện Thanh Tịnh Phật.

Nam-mô Đông nam phương Pháp Nhất Thiết Âm Phật.

Nam-mô Tây nam phương Đại Ai Quán Chúng Sinh Phật.

Nam-mô Tây bắc phương Hương Khí Phóng Quang Minh Phật.

Nam-mô Đông bắc phương Vô Lượng Công Đức Hải Phật.

Nam-mô Hạ phương Đoạn Nhất Thiết Nghi Phật.

Nam-mô Thượng phương Ly Nhất Thiết Ưu Phật.

Quy mạng tất cả Tam bảo tận thế giới hư không trong mười phương như thế.

Từ vô thủy đến nay, chúng con bị vô minh tích tụ che lấp tâm trí, theo tánh phiền não tạo nghiệp ác trong ba đời, hoặc say đắm dục lạc sinh ra phiền não ham muốn, hoặc sân giận bức tức sinh ra phiền não hãm hại, hoặc ngu si tăm tối sinh ra phiền não không hiểu biết, hoặc ngã mạn tự cao sinh ra phiền não ngạo nghễ, hoặc nghi ngờ chánh đạo sinh ra phiền não do dự, hoặc phỉ báng cho rằng không có nhân quả sinh ra phiền não tà kiến, không nhận thức duyên giả hợp sinh ra phiền não chấp ngã, hoặc mê lầm trong ba đời sinh ra phiền não chấp thường, chấp đoạn, gần gũi pháp ác sinh ra phiền não kiến thủ, theo lầm tà sư sẽ sinh ra phiền não giới thủ, cho đến một trong bốn thứ chấp, sinh ra phiền não chấp trước sai lầm... Ngày nay, chúng con chí thành quy mạng sám hối.

Lại từ vô thủy đến nay, chúng con có tính tham tiếc giữ chặt, sinh ra phiền não keo kiệt; vì không thu giữ sáu căn sinh ra phiền não buông lung; vì tâm làm việc xấu xa, ác độc, sinh ra phiền não bất nhẫn; vì biếng nhác trễ nãi sinh ra phiền não không siêng năng; vì nghi ngờ, suy nghĩ lung tung sinh ra phiền não giác quán; khi tiếp xúc với cảnh bị mê hoặc sinh ra phiền não không hiểu biết; theo tám thói xấu ở đời sinh ra phiền não ta - người; vì dối trá, quanh co, khen trước mặt, chê sau lưng, nên sinh ra phiền não tâm không ngay thẳng; vì ngang ngược, khó tiếp xúc sinh ra phiền não không điều hòa; dễ giận khó vui sinh ra phiền não uất hận; vì hay ghen ghét, đố kỵ sinh ra phiền não hung dữ; vì hung hiểm độc hại sinh ra phiền não thâm độc; trái với nhị đế sinh ra phiền não chấp tướng; đối với Khổ, Tập, Diệt, Đạo sinh phiền não điên đảo; theo mười hai nhân duyên sinh tử sinh ra phiền não lưu chuyển; cho đến do vô minh trụ địa từ vô thể sinh ra hằng hà sa phiền não; khởi bốn trụ địa cấu thành phiền não chịu quả khổ trong ba cõi. Vô lượng, vô biên các phiền não như thế, đã nhiễu loạn Hiền thánh và bốn loài chúng sinh trong sáu đường. Ngày nay, chúng con hướng đến chư Phật, tôn Pháp và Thánh chúng trong mười phương quy mạng sám hối.

Nguyện nhờ công đức sám hối tất cả các phiền não tham sân si, chúng con đời đời kiếp kiếp xé cờ kiêu mạn, làm khô nước ái dục, dập lửa sân hận, phá ngu si tối tăm, nhổ gốc nghi hoặc, rạch lưới tà kiến, biết rõ ba cõi như ngục tù, bốn đại như rắn độc, năm ấm như kẻ thù, sáu nhập rỗng không, ái trá thân thiện – tu tập tám Thánh đạo, dứt nguồn vô minh, hướng đến Niết-bàn không hề dừng nghỉ, ba mươi bảy phẩm trợ đạo chẳng lúc nào rời, mười pháp Ba-la-mật luôn luôn hiện diện.

M

KINH ĐẠI THỪA LIÊN HOA BẢO ĐẠT VẤN ĐÁP BẢO ỨNG SA-MÔN

Bảo Đạt liền đi vào trong địa ngục. Khi đi lên trên lầu cao, Bồ-tát quay đầu nhìn bốn phía thấy các tội nhân từ cửa kêu gào, đi đến trước Bảo Đạt, rồi vào xe sắt, ngựa sắt, trâu sắt, lừa sắt. Trước bốn địa ngục nhỏ này làm một địa ngục. Tại sao gọi là địa

ngục Xe sắt, Ngựa sắt, Trâu sắt, Lừa sắt?

Địa ngục này có diện tích khoảng năm mươi do-tuần, trong ấy có thành sắt cao khoảng một do-tuần và có lửa dữ cháy mạnh hừng hực, thiêu đốt xe sắt chảy đỏ, bên trong có trâu sắt trên thân lửa cháy, đầu, sừng, lông, đuôi đều như kim nhọn, trong từng sợi lông lửa khói phun ra. Ngựa sắt kia lông trên thân và ở đuôi sắc như dao nhọn và cũng có khói lửa phun ra. Lừa sắt kia cũng như thế. Trong địa ngục ấy có quả cầu gai nhọn như mũi kim sắt và cây thương sắt vung vãi khắp trên đất, đầu mũi của nó có lửa cháy mạnh.

Bấy giờ, trong cửa phía Bắc có năm trăm Sa-môn lớn tiếng kêu gào, miệng và mắt có lửa phát ra, họ cùng nhau kêu: “Nay tôi bị tội gì mà phải chịu khổ này?”

Khi đó, Ngục tốt, Dạ-xoa và La-sát Mã Đầu nắm ba cái khoan sắt, khoan từ sau lưng đến trước ngực. Lại dùng dây sắt trói tay họ, trong dây cũng có lửa thiêu đốt tay tội nhân. Lại có còng sắt còng cổ tội nhân, tám góc của còng ấy sắc như mũi nhọn, lửa cháy hừng hực thiêu đốt cổ tội nhân. Bấy giờ, tội nhân quần quai ngã lăn xuống đất, không đứng dậy được. La-sát Mã Đầu cầm gậy sắt nhắm đánh vào đầu, thân thể tội nhân nát như bụi. Lại, có ngựa quỷ đến ăn thịt, chó đói đến uống máu. La-sát Mã Đầu giậm chân xuống đất nói sống lại, thì tội nhân liền sống lại.

Bấy giờ, trâu sắt bước đến gặm thét, tội nhân nghe tiếng gặm thét ấy liền hoảng hốt ngã lăn xuống đất. Trâu sắt gặm rống đi về hướng tội nhân. Tội nhân sợ hãi lăn lộn trên đất. La-sát Mã Đầu nắm thiết xoa xốc kéo bỏ lên xe, tội nhân chân đi khập khiễng, lại té trên lưng trâu, lông trâu dựng ngược lên đâm tội nhân từ trước bụng ra sau lưng. Lìa khỏi xe trâu, tội nhân lao đảo rơi vào xe ngựa, lông ngựa dựng ngược lên giống mũi kim nhọn, đuôi ngựa quất vào thân nát như bụi. Trong chốc lát, tội nhân sống lại. Lúc đó, ngựa sắt dùng chân giẫm đạp, thân tội nhân nát như bụi. Trong chốc lát, tội nhân sống lại rồi cưỡi trên lưng lừa sắt, lừa nhẩy vọt lên, tội nhân té xuống đất, lừa tức giận giẫm đạp, tội nhân chết ngay, rồi liền sống trở lại. Cứ như vậy, một ngày một đêm, tội nhân chịu vô số hình phạt.

Bồ-tát Bảo Đạt hỏi La-sát Mã Đầu:

–Những Sa-môn này vì sao phải chịu tội như thế?

La-sát đáp:

–Những Sa-môn này đã thọ giới cấm của Phật, nhưng không lo nghĩ đến vị lai, chỉ sống biết ngày nay, phạm vào tịnh giới, cố ý tạo những nghiệp ác, chứa vật bất tịnh, với đời sống nhàn nhã ngồi xe, cỡi ngựa và đi lừa, không có tâm Từ, không giữ oai nghi mà nhận của người bố thí. Vì nhân duyên ác ấy, nên bị đọa vào trong địa ngục này, trải qua trăm ngàn vạn kiếp. Nếu như được làm thân người, sáu căn không đủ, mù, điếc, câm, ngọng, không gặp được Tam bảo, không được nghe chánh pháp.

Bảo Đạt nghe thế, khóc lóc than:

–Lẽ ra Sa-môn phải ra khỏi tam giới, vì sao lại tạo nghiệp ác để chịu tội như thế!

Nói xong Bảo Đạt liền ra đi.

